

Số: 58 /QĐ-VEAM/VP HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định hướng dẫn cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ
phần trong trường hợp bị mất**

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-VEAM/HĐQT ngày 28 tháng 02 năm 2017 về
việc ban hành Quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần,

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị (HĐQT),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn cấp lại Giấy
chứng nhận sở hữu cổ phần của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp -
CTCP trong trường hợp bị mất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐQT và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Hà

QUY ĐỊNH

Hướng dẫn cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần trong trường hợp bị mất

(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-VEAM/VP HĐQT ngày 18/04/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam -CTCP)

Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (Tổng công ty VEAM) hướng dẫn Quý Cổ đông thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần (GCNSHCP) mới trong trường hợp bị mất như sau:

- Cổ đông phải thông báo ngay bằng văn bản cho Tổng công ty VEAM về việc mất GCNSHCP, đồng thời phải gửi Đơn đề nghị cấp lại GCNSHCP. Trong mọi trường hợp hay bất cứ lý do gì mà cổ đông không thực hiện thông báo về việc mất GCNSHCP theo quy định nêu trên thì VEAM không chịu bất kỳ trách nhiệm nào có liên quan;

- Căn cứ vào thông báo mất (có xác nhận của cơ quan Công an) và đơn đề nghị cấp GCNSHCP của cổ đông, VEAM hoặc đơn vị dịch vụ sẽ kiểm tra tính xác thực của việc sở hữu cổ phần của cổ đông đồng thời thông báo về việc mất GCNSHCP của cổ đông trên website của VEAM trong thời gian 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được thông báo, đơn đề nghị cấp lại GCNSHCP và đã kiểm tra tính xác thực của sở hữu cổ phần);

- Sau khi hết thời hạn 30 ngày thông báo về việc mất GCNSHCP của cổ đông trên website của VEAM, nếu không phát sinh các tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại thì VEAM sẽ tiến hành lập hồ sơ xin cấp lại GCNSHCP trình Tổng giám đốc ký duyệt;

- GCNSHCP được cấp lại thay thế cho GCNSHCP cũ có ngày phát hành mới tại thời điểm cấp. Kể từ thời điểm kết thúc thời hạn thông báo về việc mất GCNSHCP trên website của VEAM, GCNSHCP cũ sẽ không còn giá trị lưu hành.

1. Hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần gồm:

TT	Tên văn bản	Số biểu mẫu	Số lượng hồ sơ
Hồ sơ áp dụng chung:			
1	Đơn trình báo mất GCNSHCP (có xác nhận của cơ quan Công an)		01 bản gốc
2	Đơn đề nghị cấp lại GCNSHCP	Biểu mẫu 01	01 bản gốc

Đối với cá nhân cần bổ sung:			
3	CMND/CCCD/Hộ chiếu của cổ đông		01 bản sao công chứng
4	Giấy ủy quyền cho Người đi làm thủ tục nếu cổ đông không trực tiếp đến VEAM được	Biểu mẫu 03	01 bản gốc công chứng
5	CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đi làm thủ tục		01 bản gốc (để đối chiếu)
Đối với tổ chức cần bổ sung:			
6	Giấy ĐKKD/ Giấy phép thành lập mới		01 bản sao công chứng
7	Quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật mới (nếu có)		01 bản sao
8	Giấy ủy quyền hoặc giấy giới thiệu người đại diện tổ chức đi làm thủ tục	Biểu mẫu 03	01 bản gốc công chứng
9	CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đi làm thủ tục		01 bản gốc (để đối chiếu)

2. Trình tự, thủ tục cấp lại GCNSHCP

- Hồ sơ cấp lại GCNSHCP được tiếp nhận tại Văn phòng Hội đồng quản trị của VEAM;

- Văn phòng Hội đồng quản trị của VEAM sẽ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, xử lý hồ sơ cấp lại GCNSHCP và hoàn trả kết quả cho cổ đông trong vòng 05 ngày làm việc;

- GCNSHCP được cấp lại thay thế cho GCNSHCP cũ có ngày phát hành mới tại thời điểm cấp.

3. Giấy tờ cần thiết khi đến nhận GCNSHCP

Khi đến nhận GCNSHCP, Quý cổ đông vui lòng mang theo các giấy tờ sau: CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu khi làm thủ tục cấp lại GCNSHCP mới tại nơi đã nộp hồ sơ để ký tên và nhận GCNSHCP mới.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Trần Ngọc Hà

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Kính gửi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Tên cổ đông :.....Mã cổ đông.....

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú/ĐKKD :.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Hiện đang sở hữu hợp phápcổ phần

(*bằng chữ* :.....)

của

Tôi đã được cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số:.....

Lý do xin cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần:.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho Tôi với các thông tin chi tiết như trên.

Tôi xin cam kết:

- Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần trên đã thực sự mất, đồng thời tôi đã áp dụng mọi nỗ lực tìm kiếm, khắc phục nhưng không có kết quả. Trong trường hợp tôi tìm thấy Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần (sau khi đã được cấp lại), tôi sẽ nộp trả Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần này;

- Lý do xin cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần trình bày như trên hoàn toàn đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung nêu trong đơn;

- Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm giải quyết mọi tranh chấp phát sinh từ việc xin cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mới.

Hồ sơ kèm theo:

....., ngày tháng năm ...

- Đơn trình báo mất Giấy chứng nhận

sở hữu cổ phần (có xác nhận của Công an);

- Bản sao chứng thực Giấy CMND/ĐKKD.

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TB-VEAM/VPHĐQT

V/v: *mất giấy chứng nhận sở hữu cổ phần*

Hà Nội, ngày tháng năm

**THÔNG BÁO MẤT GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP
VIỆT NAM - CTCP**

Căn cứ đơn báo mất và đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần (GCNSHCP) Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (Tổng công ty VEAM) của cổ đông

Tổng công ty VEAM trân trọng thông báo về việc mất GCNSHCP (mã chứng khoán: VEA) của cổ đông, cụ thể như sau:

Tên cổ đông:

- Mã cổ đông:

- Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD: cấp ngày: tại:

- Số cổ phần sở hữu:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo này, nếu chúng tôi không nhận được thông tin nào từ bên thứ ba hoặc không phát sinh tranh chấp, khiếu nại nào liên quan đến GCNSHCP nêu trên, thì GCNSHCP cũ sẽ không còn giá trị lưu hành và chúng tôi sẽ tiến hành thủ tục cấp lại GCNSHCP cho cổ đông:..... theo quy định của pháp luật.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Văn phòng Hội đồng quản trị

Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP

Địa chỉ: Lô D, Khu D1, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 024.62800802 – Máy lẻ: 215

TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

I. BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)

- Tên cá nhân/tổ chức:.....
- Giấy CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại liên hệ:.....
- Họ và tên người đại diện (đối với tổ chức):.....
- Giấy CMND/Hộ chiếu:.....ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B)

- Tên cá nhân:.....
- Giấy CMND/Hộ chiếu:.....ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại liên hệ:.....

ĐIỀU 1. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên A ủy quyền cho bên B thực hiện các công việc sau đây:

.....
.....
.....

ĐIỀU 2. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Kể từ ngày.....tháng.....năm..... đến ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 3. NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền của mình cho Bên B. Bên A chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do Bên B nhân danh Bên A thực hiện trong phạm vi được ủy quyền nêu trên.
2. Bên B có trách nhiệm phải thông báo đầy đủ và kịp thời cho Bên A về kết quả thực hiện các công việc mà Bên B nhân danh Bên A thực hiện trong phạm vi được ủy quyền nêu trên.

3. Việc ký kết Giấy ủy quyền này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.
4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Giấy ủy quyền này.

ĐIỀU 4. ĐIỀU KHOẢN HIỆU LỰC

1. Hai bên đã tự đọc Giấy ủy quyền, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Giấy ủy quyền và ký vào Giấy ủy quyền này
2. Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày hai bên ký

.....,ngày.....tháng.....năm.....

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN (BÊN B)

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN CÔNG CHỨNG

(.....,ngày.....tháng.....năm.....)

